TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CAO LỘC** **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2022/HS-ST
Ngày 12-4-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO LỘC, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Thị Duyện.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Hoàng Thị Hường

Ông Hứa Văn Trung.

- Thư ký phiên toà: Bà Lương Thúy Huyền - Thư ký Toà án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thu Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 12/2022/TLST-HS, ngày 23 tháng 3 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2022/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 3 năm 2022 đối với bị cáo:

Hoàng Thị L, sinh ngày 29 tháng 4 năm 1982, tại huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn N, xã H, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; chỗ ở: Thôn C - P, xã H, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Không có; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nông Văn S (đã chết) và bà Hoàng Thị Nh; chồng: Lăng Viết T; con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Bị cáo chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 27/12/2021 cho đến nay; có mặt.

Người chứng kiến: Ông Hoàng Văn Q; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 17 giờ 45 phút ngày 23/12/2021, tổ công tác Công an huyện Cao Lộc đang làm nhiệm vụ tại thôn C - P, xã H, huyện C, tỉnh Lạng Sơn phát hiện Hoàng Thị L, sinh năm 1982, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn N, xã H,

huyện C, tỉnh Lạng Sơn đang thực hiện hành vi tổng hợp số lô, số đề của những người chơi ra tờ giấy khổ A4. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản sự việc và tạm giữ một số đồ vật, tài sản có liên quan của Hoàng Thị L gồm: 01 (một) tờ cáp ghi số lô số đề ngày 23/12/2021; 02 (hai) tờ cáp ghi số lô số đề ngày 22/12/2021; 10 (mười) tờ cáp được cắt từ vỏ giấy cây thuốc lá; 01 (một) bút bi màu đen; số tiền 4.510.000 đồng (bốn triệu năm trăm mười nghìn đồng).

Kết luận giám định số: 73/KLGĐ-PC09 ngày 06/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Toàn bộ số tiền Việt Nam thu giữ của Hoàng Thị L 4.510.000 đồng (bốn triệu năm trăm mười nghìn đồng) trong phong bì niêm phong gửi giám định đều là tiền thật.

Xác định hành vi của Hoàng Thị L thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội Đánh bạc, ngày 27/12/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện Cao Lộc đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can, ra Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú để điều tra làm rõ.

Tại Cơ quan điều tra, Hoàng Thị L khai nhận: Bản thân mở cửa hàng tạp hóa tại thôn C - P, xã H, huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Do có một số khách đến mua hàng có nhu cầu ghi số lô, số đề nên Hoàng Thị L đã trực tiếp ghi số lô, số đề cho khách và làm chủ đề. Dựa vào kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng hàng ngày, Hoàng Thị L quy ước cách chơi với khách: Đối với số đề là hai số cuối của giải đặc biệt hoặc giải nhất, nếu người đánh có số trùng với hai số cuối của giải đặc biệt hoặc giải nhất là thắng. Đối với số lô là hai số cuối của những giải còn lại. Nếu người chơi có hai số trùng với hai số cuối của những giải còn lại thì thắng. Đối với ba số được quy ước là ba số của của giải đặc biệt. Nếu người chơi có ba số trùng với ba số cuối của giải đặc biệt thì thắng. Đối với số xiên quy ước xiên 2, xiên 3, xiên 4. Số xiên hai là người chơi đánh hai cặp số, số trúng thưởng là cặp số trùng với hai số cuối của các giải còn lại. Xiên 3 là người chơi đánh ba cặp số, số trúng thưởng là 03 cặp số trùng với hai số cuối của các giải còn lại. Xiên 4 là người chơi đánh 04 cặp số, số trúng thưởng là 04 cặp số trùng với hai số cuối của các giải còn lại.

Hoàng Thị L ghi số đề cho khách giá là 01 điểm tương đương với số tiền là 900 đồng, nếu khách trúng, Hoàng Thị L phải trả 70.000 đồng/điểm. Một điểm lô tương đương với số tiền là 22.500 đồng, nếu trúng số lô phải trả 80.000 đồng/điểm. Đối với lô xiên 01 điểm tương ứng với số tiền là 10.000 đồng, nếu trúng số xiên 2 phải trả 100.000 đồng/điểm, nếu trúng xiên 3 phải trả 400.000 đồng/điểm, nếu trúng xiên 4 phải trả 1.000.000 đồng/điểm. Đối với ba số (ba càng) 01 điểm tương ứng với số tiền 900 đồng, nếu trúng phải trả cho khách 350.000 đồng/điểm. Đối với ba số ghi cho khách 10.000 đồng thì cộng thêm khuyến mãi 1.000 đồng, nếu khách trúng thưởng thì phải trả 3.500.000 đồng.

Qua điều tra xác định ngày 22/12/2021, Hoàng Thị L được ghi số lô, số đề như sau:

* Tờ số 1:

Số đề: 1055 điểm x 900 đồng/điểm = 949.500 đồng.

Số lô: 135 điểm x 22.500 đồng/điểm = 3.037.500 đồng.

Số xiên: 03 điểm x 10.000 đồng/điểm = 30.000 đồng.

Ba số: 22 điểm = 20.000 đồng.

* Tờ số 2

Số đề: 1279 điểm x 900 đồng/điểm = 1.151.100 đồng.

Số lô: 121 điểm x 22.500 đồng/điểm = 2.722.500 đồng.

Số xiên: 14 điểm x 10.000 đồng/điểm = 140.000 đồng.

Do hành vi đánh bạc của Hoàng Thị L ngày 22/12/2021 bị phát hiện sau khi xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng, vì vậy Cơ quan điều tra đã tiến hành đối chiếu số trúng thưởng, xác định số tiền bị cáo Hoàng Thị L trúng thưởng ngày 22/12/2021 là 3.340.000 đồng. Như vậy, tổng số tiền Hoàng Thị L sử dụng để đánh bạc ngày 22/12/2021 là 949.500đ + 3.037.500đ + 30.000đ + 20.000đ + 1.151.100đ + 2.722.500đ + 140.000đ + 3.340.000đ = 11.390.600 đồng (mười một triệu ba trăm chín mươi nghìn sáu trăm đồng).

Trong ngày 23/12/2021, số tiền đánh bạc của Hoàng Thị L cụ thể như sau:

Số đề là 264 điểm x 900 đồng/điểm = 237.600 đồng.

Số lô: 75 điểm x 22.500 đồng/điểm = 1.687.500 đồng.

Tổng số tiền Hoàng Thị L sử dụng để đánh bạc ghi số lô, số đề trong ngày 23/12/2021 là 1.925.100 đồng (một triệu chín trăm hai mươi lăm nghìn một trăm đồng).

Đối với việc Hoàng Thị L ghi số lô, số đề cho khách trong ngày 23/12/2021, do hành vi đánh bạc của Hoàng Thị L bị phát hiện trước khi xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng, vì vậy Cơ quan điều tra không tiến hành đối chiếu số trúng thưởng. Qua thu thập tài liệu làm rõ số tiền Hoàng Thị L sử dụng đánh bạc là 1.925.100 đồng (dưới 5.000.000 đồng) do đó chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự đối với hành vi đánh bạc ngày 23/12/2021.

Tại bản cáo trạng số 12/CT-VKS ngày 21/3/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc đã truy tố bị cáo Hoàng Thị L về tội Đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa:

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố, ngoài ra bị cáo Hoàng Thị L còn khai trong tổng số tiền 8.050.600 đồng (tám triệu không trăm năm mươi nghìn sáu trăm đồng) bị cáo ghi được ngày 22/12/2021 bị cáo đã trả cho khách trúng thưởng 3.340.000 đồng (ba triệu ba trăm bốn mươi nghìn đồng), những người đến ghi lô đề và trúng thưởng bị cáo đều không biết địa chỉ ở đâu. Còn đối với số tiền 4.510.000 đồng (bốn triệu năm trăm mười nghìn đồng) Cơ quan điều tra thu tại nhà bị cáo là số tiền bị cáo ghi số lô, đề.

Đại diện Viện kiểm sát trong phần tranh luận vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Hoàng Thị L phạm tội Đánh bạc. Căn cứ vào khoản 1, 3 Điều 321; điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50 và khoản 1, 2, 3 Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử

phạt bị cáo Hoàng Thị L từ 09 (chín) tháng đến 12 (mười hai) tháng tù cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách từ 18 (mười tám) tháng đến 24 (hai mươi tư) tháng. Về hình phạt bổ sung: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Tịch thu tiêu hủy 01 (một) chiếc bút bi màu đen; 10 (mười) tờ cáp sử dụng ghi lô đề. Đối với số tiền bị cáo ghi lô đề được tổng là 9.975.700 đồng là số tiền thu lợi bất chính, cơ quan điều tra đã thu giữ 4.510.000 đồng (bốn triệu năm trăm mười nghìn đồng) đề nghị tịch thu nộp ngân sách nhà nước, còn 5.465.700 đồng (năm triệu bốn trăm sáu mươi lăm nghìn bảy trăm đồng) đề nghị truy thu đối với bị cáo để nộp ngân sách nhà nước. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nhất trí với bản luận tội của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn, không có ý kiến tranh luận.

Tại lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo ân hận về hành vi mình đã thực hiện và xin được Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai báo phù hợp với các chứng cứ khác và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên là hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với vật chứng thu giữ, biên bản sự việc và chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, có đủ cơ sở kết luận: Ngày 22/12/2021 tại thôn C - P, xã H, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, Hoàng Thị L có hành vi đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức ghi số lô, số đề cho khách đến chơi và làm chủ đề. Xác định tổng số tiền bị cáo đánh bạc là 11.390.600 đồng (mười một triệu ba trăm chín mươi nghìn sáu trăm đồng). Như vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Hoàng Thị L phạm tội Đánh bạc được quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc truy tố bị cáo về tội Đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo mặc dù thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nhưng đã vi phạm về quản lý hành chính của Nhà nước được pháp luật quy định và còn gây ra mất trật tự, trị an tại địa phương, ảnh hưởng đến đời sống, sinh hoạt của người khác, không những gây bất bình trong trong quần chúng nhân

dân mà còn góp phần gây ra những tội phạm khác. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi đánh bạc của bản thân là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Chính vì vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương xứng với hành vi của mình gây ra.

[4] Để có hình phạt đúng người, đúng tội, đúng pháp luật Hội đồng xét xử sẽ xem xét tính chất vụ án, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, cụ thể như sau:

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[7] Về nhân thân: Bị cáo chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật, nên xác định có nhân thân tốt.

[8] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử thấy bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa từng bị kết án; bị cáo có nơi thường trú cụ thể, rõ ràng; có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; trong thời gian tại ngoại vừa qua không có hành vi bỏ trốn hay vi phạm pháp luật; có khả năng tự cải tạo và nếu không bắt đi chấp hành hình phạt tù thì không gây nguy hiểm cho xã hội. Xét thấy không cần bắt bị cáo phải chấp hành hình phạt tù, không cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách. Giao bị cáo cho Uỷ ban nhân dân nơi đang cư trú để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách là phù hợp với mức độ, tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra.

[9] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử thấy cần phải áp dụng thêm hình phạt bổ sung là phạt tiền để đảm bảo tính răn đe và giáo dục đối với bị cáo.

[10] Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp khác: Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 Hội đồng xét xử xét thấy:

[11] Đối với 01 (một) chiếc bút bi màu đen; 10 (mười) tờ cáp sử dụng ghi lô đề, là vật không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

[12] Đối với số tiền bị cáo đánh bạc thu lợi bất chính ngày 22/12/2021 là 8.050.600 đồng (tám triệu không trăm năm mươi nghìn sáu trăm đồng) và ngày 23/12/2021 là 1.925.100 đồng (một triệu chín trăm hai mươi lăm nghìn một trăm đồng). Tổng cộng là 9.975.700 đồng (chín triệu chín trăm bảy mươi lăm nghìn bảy trăm đồng). Cơ quan điều tra đã thu giữ 4.510.000 đồng (bốn triệu năm trăm mười nghìn đồng), cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền này; còn 5.465.700 đồng (năm triệu bốn trăm sáu mươi lăm nghìn bảy trăm đồng) cần truy thu đối với bị cáo để nộp ngân sách nhà nước.

[13] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về mức phạt, xử lý vật chứng, đối với bị cáo là phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên được chấp nhận.

[14] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[15] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331, 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50 và khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015;

Căn cứ điểm a, điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, điểm b, điểm c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 và các Điều 331, 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Thị L phạm tội Đánh bạc.

2. Về hình phạt:

2.1. Hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Hoàng Thị L 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 12/4/2022). Giao bị cáo Hoàng Thị L cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện C, tỉnh Lạng Sơn giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2.2. Hình phạt bổ sung: Phạt tiền đối với bị cáo Hoàng Thị L 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) để nộp vào ngân sách nhà nước.

3. Về các biện pháp tư pháp: Truy thu 5.465.700 đồng (năm triệu bốn trăm sáu mươi lăm nghìn bảy trăm đồng) đối với bị cáo Hoàng Thị L, để nộp ngân sách nhà nước.

4. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 4.510.000 đồng (bốn triệu năm trăm mười nghìn đồng). Được niêm phong trong phong bì.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) chiếc bút bi màu đen; 10 (mười) tờ cáp sử dụng ghi lô đề.

(Các vật chứng trên được ghi chi tiết tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/3/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cao Lộc và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn).

5. Về án phí: Buộc bị cáo Hoàng Thị L phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách nhà nước.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- Đội Tổng hợp Công an H Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- Chi cục THADS huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- Chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Đặng Thị Duyện